TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 63 /2024/QĐST-HNGĐ Sơn Trà, ngày 24 tháng 4 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ - THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ các điều 212, 213 và 397 của Bộ Luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 và 131 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 60/2024/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 4 năm 2024 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung"* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Phan Công Tr, sinh năm 1994 và bà Thái Thị Thùy T, sinh năm 1996; cùng địa chỉ: Số 181 Nguyễn Công Tr, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Phan Công Tr và bà Thái Thị Thùy T kết hôn với nhau vào năm 2019, đăng ký kết hôn tại UBND phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng (số 44, ngày 26/3/2019). Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, sau khi kết hôn vợ chồng sống tại số 181 Nguyễn Công Tr, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng. Trong thời gian chung sống đến tháng 9 năm 2021 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng về quan điểm, không hòa hợp, không có tiếng nói chung, hay cãi vã và cả hai đã có cuộc sống riêng không ai quan tâm ai.

Ông Tr và bà T sống không hạnh phúc và yêu cầu Tòa án giải quyết cho ông bà được thuận tình ly hôn.

Xét, mâu thuẫn giữa ông Tr và bà T đã thật sự trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, vợ chồng sống không hạnh phúc nên cả hai tự nguyện thuận tình ly hôn. Do vậy, công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phan Công Tr và bà Thái Thị Thùy T là phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

[2] *Về con chung*: Ông Tr và bà T xác nhận có 02 con chung tên Phan Công Thái Â, sinh ngày 16/9/2019 và Phan Thị Diệp A, sinh ngày 12/12/2020. Ly hôn, ông Tr và bà T thỏa thuận như sau: Ông Phan Công Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Phan Công Thái Â, sinh ngày 16/9/2019 và bà Thái Thị Thùy T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Phan Thị Diệp A, sinh ngày 12/12/2020 cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Ông Tr và bà T tự nguyện thỏa thuận về người nhận trực tiếp nuôi con sau ly hôn nên cần áp dụng Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình chấp nhận thỏa thuận nuôi con chung của ông bà.

[3] *Về tài sản chung:* Ông Tr và bà T xác nhận không có.

[4] *Về nợ chung:* Ông Tr và bà T xác nhận không có.

[5] *Về lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm:* Ông Tr và bà T mỗi người phải chịu 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi ngàn đồng).*

Việc thuận tình ly hôn của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn lập ngày 16 tháng 4 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Phan Công Tr và bà Thái Thị Thùy T *(Giấy chứng nhận kết hôn số 44 do Uỷ ban nhân dân*

phường An Hải Bắc, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng cấp cho ông Tr và bà T ngày 26/3/2019 không còn giá trị pháp lý).

- Về con chung: Ông Phan Công Tr trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Phan Công Thái Â, sinh ngày 16/9/2019 và bà Thái Thị Thùy T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung tên Phan Thị Diệp A, sinh ngày 12/12/2020 cho đến khi các con đủ 18 tuổi. Không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung cho bên nào.

Các đương sự có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản. Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung các bên đương sự có quyền làm đơn xin thay đổi nuôi con hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí Tòa án:

Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm ông Phan Công Tr và bà Thái Thị Thùy T mỗi người phải chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)*. Nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí hôn nhân gia đình là 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* ông Phan Công Tr và bà Thái Thị Thùy T đã nộp tại biên lai thu số 0001950 ngày 09/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. Như vậy, ông Tr và bà T đã nộp đủ lệ phí

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- UBND phường An Hải Bắc;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Quốc Vũ